

Ninh Bình, ngày 26 tháng 01 năm 2018 .

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2018/TLST/HNGĐ ngày 12/01/2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Hải Đ – sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Q, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Phạm Thị K – sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Q, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 – Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/1/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/1/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Hải Đ và chị Phạm Thị K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Đỗ Thành Đ sinh ngày 17/12/2008 cho anh Đỗ Hải Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Giao cháu Đỗ Hải A sinh ngày 13/6/2014 cho chị Phạm Thị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Anh Đ, chị K không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Anh Đ, chị K có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Đ, cháu A được quyền chung sống với anh Đ và chị K. Anh Đ và chị K được quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Anh Đ, chị K và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh Đ, chị K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Anh Đỗ Hải Đ và chị Phạm Thị K đều xác nhận vợ chồng tự giải quyết nên không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn: Anh Đỗ Hải Đ nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng); tại biên lai số 0001933 ngày 12/1/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

Hoàn lại cho anh Đỗ Hải Đ số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Phòng KTNV;
- Chi cục THADS huyện Y
- Các đương sự;
- UBND xã Y
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoa